

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN NGŨ HÀNH SƠN
TP. ĐÀ NẴNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 19/ 2025/ DS - ST

Ngày: 18 - 3 - 2025.

V/v: “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NGŨ HÀNH SƠN, THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Lương Thị Anh

- *Các hội thẩm nhân dân:* Ông Trần Văn Sơn

Ông Nguyễn Tuấn Ngọc

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Quỳnh Trang - Thư ký Tòa án nhân dân Quận Ngũ Hành Sơn, Đà Nẵng.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận Ngũ Hành Sơn. TP Đà Nẵng tham gia phiên tòa:* Bà Trần Thị Quỳnh Trang - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 3 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận Ngũ Hành Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 181/2024/TLST - DS ngày 31 tháng 10 năm 2024 về việc “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*” theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 181/2025/QĐST- DS ngày 11 tháng 02 năm 2025. Quyết định hoãn phiên tòa số 181/QĐ- HPT ngày 28 tháng 02 năm 2025 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP S. Địa chỉ trụ sở: 266 - B N, Phường H, quận C, TP Hồ Chí Minh. Người đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn Đức Thạch D, Chức vụ: Tổng giám đốc. Bà D ủy quyền cho ông Trần Đăng T, chức vụ: trưởng phòng G1(theo Quyết định ủy quyền số 4039/2024/QĐ-PC ngày 27/12/2024. Ông Trần Đăng T ủy quyền lại cho ông Đăng Văn D1 - chức vụ: Chuyên viên KHDN (theo giấy uỷ quyền ngày 06/8/2024). Địa chỉ: D- D P, xã H, huyện H, thành phố Đà Nẵng. Có mặt.

- Bị đơn: Ông Nguyễn Ki G, sinh năm: 1988. Địa chỉ: Tổ E, phường H, quận N, thành phố Đà Nẵng. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Trong đơn khởi kiện gửi đến Tòa án và quá trình tố tụng tại Tòa án, đại diện nguyên đơn trình bày:*

Ngày 08/6/2023, ông Nguyễn Ki G có thực hiện ký Hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng (bao gồm giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kèm hợp đồng và bản điều khoản, điều kiện phát hành và sử dụng thẻ tín dụng) với Ngân hàng TMCP S. Theo đó ngân hàng đồng ý cấp thẻ tín dụng cho ông K Gô hạn mức sử dụng là 40.000.000đ, với mục đích tiêu dùng cá nhân. Sau khi được cấp thẻ trong quá trình sử dụng ông Ki G

đã thực hiện các giao dịch rút và trả tiền nhiều lần, tổng số tiền giao dịch lên đến 143.232.000đồng. Theo đó trong quá trình sử dụng thẻ ông Ki G đã thanh toán cho ngân hàng và tiếp tục thực hiện rút và thanh toán cho đến ngày 17/12/2024 là không thực hiện việc thanh toán tiếp nữa.

Tính đến ngày 17/12/2024 ông Ki G không trả nữa mặc dù ngân hàng đã nhiều lần nhắc nhở cũng không có thiện chí trả nợ (vi phạm điều 02 của bản điều khoản và điều kiện phát hành sử dụng thẻ) ông Ki G đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán. Ngân hàng đã chấm dứt quyền sử dụng thẻ và chuyển toàn bộ dư nợ còn thiếu sang nợ quá hạn theo thỏa thuận tại bản điều khoản và điều kiện phát hành sử dụng thẻ). Do đó Ngân hàng khởi kiện đến Tòa án yêu cầu ông Nguyễn Ki G trả nợ cho Ngân hàng TMCP S số tiền 50.479.621đồng (trong đó gốc 34.110.234 đồng và lãi là quá hạn tính từ ngày 05/5/2024 đến 18/3/2025 là 16.369.378 đồng).

Kể từ ngày 19/3/2025 yêu cầu ông Nguyễn Ki G tiếp tục thanh toán lãi theo thỏa thuận tại hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ.

* Bị đơn ông Nguyễn Ki G vắng mặt và cũng không có ý kiến thể hiện tại hồ sơ

* Tại phiên tòa hôm nay vị đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án gồm:

1. Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Thẩm tra viên, Hội đồng xét xử vụ án, Thư ký và người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án, kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án đã đảm bảo theo quy định của BLTTDS.

2. Việc tuân theo pháp luật tố tụng của nguyên đơn đã thực hiện đúng các quy định tại Điều 70, Điều 71BLTTDS. Bị đơn không thực hiện đúng .

Đề nghị HĐXX áp dụng: Khoản 3 Điều 26, Điểm a Khoản 1 Điều 35, Điều 39, Điều 227, Điều 228, Bộ Luật tố tụng dân sự. Điều 357, Điều 466, Điều 468 Bộ luật Dân sự . Điều 100 Luật các tổ chức tín dụng.

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện tranh chấp hợp đồng tín dụng của ngân hàng TMCP S đối với ông Nguyễn Ki G.

- Buộc ông Nguyễn Ki G phải trả cho Ngân hàng TMCP S số tiền 50.479.621đồng (trong đó gốc 34.110.234 đồng và lãi quá hạn tính từ ngày 05/5/2024 đến 18/3/2025 là 16.369.378 đồng).

Kể từ ngày 19/3/2025 ông Nguyễn Ki G còn phải tiếp tục thanh toán lãi cho theo thỏa thuận tại hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ .

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và qua kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử Tòa án nhân dân quận Ngũ Hành Sơn, TP Đà Nẵng nhận định:

[1] Về thẩm quyền giải quyết: Tranh chấp hợp đồng tín dụng giữa Ngân hàng thương mại cổ phần S đối với ông Nguyễn Ki G thuộc thẩm quyền giải quyết của

Tòa án nhân dân quận Ngũ Hành Sơn thành phố Đà Nẵng theo quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015.

[2] Ông Nguyễn Ki G (là bị đơn trong vụ án, không có yêu cầu phản tố) đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không có lý do nên căn cứ khoản 2 Điều 227; Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, HĐXX tiến hành xét xử vắng mặt ông .

[3] Về nội dung vụ án: Ngày 08/6/2023, ông Nguyễn Ki G có thực hiện ký Hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng (bao gồm giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kèm hợp đồng và bản điều khoản, điều kiện phát hành và sử dụng thẻ tín dụng) với Ngân hàng TMCP S. Theo đó ngân hàng đồng ý cấp thẻ tín dụng cho ông K Gô hạn mức sử dụng là 40.000.000đ, với mục đích tiêu dùng cá nhân. Sau khi được cấp thẻ trong quá trình sử dụng ông Ki G đã thực hiện các giao dịch rút và trả tiền nhiều lần, tổng số tiền giao dịch lên đến 143.232.000đồng. Theo đó trong quá trình sử dụng thẻ ông Ki G đã thanh toán cho ngân hàng và tiếp tục thực hiện rút và thanh toán cho đến ngày 17/12/2024 là không thực hiện việc thanh toán tiếp nữa. Nay Ngân hàng khởi kiện đến Tòa án yêu cầu ông Nguyễn Ki G trả nợ cho Ngân hàng TMCP S số tiền 50.479.621đồng (trong đó gốc 34.110.234 đồng và lãi quá hạn tính từ ngày 05/5/2024 đến 18/3/2025 là 16.369.378 đồng).

Yêu cầu ông Nguyễn Ki G tiếp tục thanh toán lãi cho theo thoả thuận tại hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ.

[4] Hội đồng xét xử xét thấy: Hợp đồng tín dụng giữa Ngân hàng TMCP S và ông Nguyễn Ki G được ký kết trên cơ sở tự nguyện, không trái pháp luật, đạo đức xã hội, tuân thủ các quy định của pháp luật về nội dung và hình thức nên được thừa nhận và bảo vệ. Các bên tham gia trong giao dịch này có mọi quyền và nghĩa vụ phát sinh từ hợp đồng đã ký kết nói trên.

Quá trình thực hiện hợp đồng, ông Ki G đã không thực hiện việc trả nợ đúng hạn là vi phạm định kỳ trả nợ, là bên có lỗi trong việc thực hiện hợp đồng tín dụng mà các bên đã thoả thuận ký kết. Ngân hàng khởi kiện đến Tòa án yêu cầu ông Nguyễn Ki G trả cho Ngân hàng TMCP S số tiền gốc số tiền 50.479.621đồng (trong đó gốc 34.110.234 đồng và lãi là quá hạn tính từ ngày 05/5/2024 đến 18/3/2025 là 16.369.378 đồng).

Kể từ ngày 19/3/2025 yêu cầu ông Ki G tiếp tục thanh toán lãi cho theo thoả thuận tại hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ HĐXX thấy yêu cầu này của ngân hàng là phù hợp với Điều 357, Điều 466, Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015 được chấp nhận.

[7] Về án phí: Do yêu cầu của nguyên đơn là Ngân hàng TMCP S được chấp nhận nên bị đơn phải chịu án phí theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Cụ thể số tiền ông Nguyễn Ki G phải chịu là 2.523.981đồng.

Hoàn trả cho Ngân hàng TMCP S số tiền tạm ứng án phí 996.000 đồng đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự quận Ngũ Hành Sơn, TP Đà Nẵng theo biên lai thu số 0003483 ngày 22 tháng 10 năm 2024.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng: Khoản 3 Điều 26, Điểm a Khoản 1 Điều 35, Điều 39, Điều 227, Điều 228, Bộ Luật tố tụng dân sự. Điều 357, Điều 466, Điều 468 Bộ luật Dân sự .

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; Điều 100 Luật các tổ chức tín dụng.

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện “Tranh chấp hợp đồng tín dụng” của Ngân hàng thương mại cổ phần S đối với ông Nguyễn Ki G.

Xử:

1/Tuyên buộc ông Nguyễn Ki G phải có trách nhiệm trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần S số tiền 50.479.621 đồng (trong đó gốc 34.110.234 đồng và lãi là quá hạn tính từ ngày 05/5/2024 đến 18/3/2025 là 16.369.378 đồng).

Kể từ ngày 19/3/2025 ông Nguyễn Ki G còn phải tiếp tục thanh toán lãi theo thỏa thuận tại hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ .

2/Án phí dân sự sơ thẩm: ông Nguyễn Ki G phải chịu là 2.523.981 đồng.

Hoàn trả cho Ngân hàng TMCP S số tiền tạm ứng án phí 996.000 đồng đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự quận Ngũ Hành Sơn, TP Đà Nẵng theo biên lai thu số 0003483 ngày 22 tháng 10 năm 2024.

Án xử công khai sơ thẩm báo cho nguyên đơn biết có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án hôm nay. Riêng bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết .

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế theo quy định tại các điều 6, 7 và điều 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đường sự;
- Viện KSND quận Ngũ Hành Sơn; ĐN
- Chi cục THADS quận Ngũ Hành Sơn; ĐN
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM/ HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

đã ký

Lương Thị Anh